

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-THADS.KV2

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98, Điều 99 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014 và năm 2022);

Căn cứ Quyết định số 253/2024/QĐST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2024 và Quyết định số 13/2024/QĐCNHGT-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 02/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 10 năm 2024 và Quyết định số 266/QĐ-CCTHADS ngày 16/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 43/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 260/2025/1913 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Công ty TNHH Thẩm định giá NOVA.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông thông báo cho:

Bên được thi hành án:

- Bà Lương Thị Kim Hồng, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 896 Nguyễn Duy Trinh, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh – Đại diện ủy quyền của bà Lương Thị Kim Hồng là ông Hồ Văn Hiếu, sinh năm 1972; địa chỉ: khu phố Hưng Phú, phường Long Hưng, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang (Này là phường Sân Qui, tỉnh Đồng Tháp).

- Ông Trương Minh Chí Tâm, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp Trại Cá, xã Tăng Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp Trại Cá, xã Gò Công Đông, tỉnh Đồng Tháp) – Đại diện ủy quyền của ông Trương Minh Chí Tâm là ông Trần Quang Vũ, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp Gò Me, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp Gò Me, xã Tân Điền, tỉnh Đồng Tháp).

Bên phải thi hành án:

Bà Trần Thị Huyền Trang, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp Chùa Đất Đỏ, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp).

Ông Nguyễn Văn Tuyền, sinh năm 1978; địa chỉ (HKTT): Thôn Niêm Phò, xã Quảng Thọ, huyện Quang Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chỗ ở hiện nay: ấp Chùa

Đất Đỏ, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp).

Tài sản kê biên của ông Nguyễn Văn Tuyền và bà Trần Thị Huyền Trang gồm:

1/ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 820, tờ bản đồ số 16, diện tích 136,3 m²; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn 101,2 m²; Đất trồng cây lâu năm 35,1 m²; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS08419 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 07/10/2020 cấp cho bà Trần Thị Huyền Trang. Đất tọa lạc tại ấp Chùa Đất Đỏ, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp).

(Theo trích đo bản đồ địa chính ngày 04/8/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực X)

2/ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 813, tờ bản đồ số 16, diện tích 100,0 m²; Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS08417 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 07/10/2020 cấp cho bà Trần Thị Huyền Trang. Đất tọa lạc tại ấp Chùa Đất Đỏ, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã Tân Đông, tỉnh Đồng Tháp).

(Theo trích đo bản đồ địa chính ngày 04/8/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực X)

3/ Tài sản gắn liền với đất được xây dựng trên 02 thửa đất số 820, 813, tờ bản đồ số 36 (theo biên bản kê biên ngày 11/9/2025).

- Nhà chính:

Nhà dạng cấp 4, kiên cố: Diện tích xây dựng: Ngang 6m x dài 25,1m = 150,6 m²; Kết cấu: móng cột bê tông cốt thép, mái lợp tole thiếc, nền lót gạch ceramic, vách tường bên ngoài sơn nước, bên trong phía dưới ốp gạch ceramic cao 1,9m, phía trên sơn nước; nhà có trần, có khu phụ, mặt trước nhà chính có ốp gạch ceramic cao tới nhà tiền chế.

Cửa chính: 01 cái; Kết cấu: khung nhôm + kính, phía ngoài có 01 cửa sắt bảo vệ.

Cửa sổ: 08 cái (05 cửa sổ phòng, 03 cửa sổ hành lang bên hông); Kết cấu: khung nhôm + kính.

- Nhà tiền chế phía trước nhà chính:

Dạng mái che; Kết cấu: Cột thép, khung thép, đòn tay thép, mái lợp tole thiếc, nền lót gạch ceramic, diện tích xây dựng: 6,91m x 7m = 48,37 m².

- Hàng rào bên hông: Diện tích xây dựng: 8,1m x 2,1m = 17,01 m²; Kết cấu: Cột bê tông, tường lửng, xây cao 0,95 m, phía trên có lưới B40.

- Hàng rào phía trước: Diện tích xây dựng: (6,9m x 2,2m) + (6,91m x 2,2m) + (2,2m x 2,2m) + (2,2m x 2,2m) = 40,084 m²; Kết cấu: Cột bê tông ốp gạch ceramic, tường lửng cao 0,98 m, có ốp gạch ceramic, phía trên khung sắt hộp.

- Cổng rào: Kết cấu: 02 trụ bê tông có ốp gạch ceramic, cánh cửa sắt hộp; Diện tích xây dựng 8,84m².

- Sân phía trước nhà giáp đường nhựa: Kết cấu: Bê tông, diện tích xây dựng $3,1\text{m} \times 6,91\text{m} = 21,4 \text{ m}^2$.

- Sân bên hông: Kết cấu: Bê tông, phía trên lót gạch ceramic, diện tích xây dựng: $8,1\text{m} \times 1,45\text{m} = 11,7 \text{ m}^2$.

Kết quả thẩm định giá:

Đơn vị: đồng

Stt	Hạng mục	Diện tích (m ²)	Đơn giá (đồng/m ²)	Tỉ lệ hao mòn (%)	Thành tiền (đồng)
1	Quyền sử dụng đất thửa đất số 813, tờ bản đồ số 93				254.179.500
-	Đất ở tại nông thôn	100,0	2.541.795		254.179.500
2	Quyền sử dụng đất thửa đất số 820, tờ bản đồ số 93				339.075.659
-	Đất ở tại nông thôn	101,20	2.541.795		257.229.654
-	Đất trồng cây lâu năm	35,10	2.331.795		81.846.005
3	Công trình xây dựng trên đất				736.913.577
-	Nhà chính	150,6	5.218.000	20%	628.664.640
-	Nhà tiền chế	48,37	986.000	25%	35.769.615
-	Hàng rào bên hông	17,01	474.000	25%	6.047.055
-	Hàng rào phía trước	40,084	1.434.000	25%	43.110.342
-	Cổng rào	8,84	2.533.000	25%	16.793.790
-	Sân bên hông	11,70	493.000	25%	4.326.075
-	Sân bê tông phía trước	21,4	147.000	25%	2.202.060
TỔNG CỘNG					1.330.168.736
LÀM TRÒN					1.330.168.700
Bằng chữ: <i>Một tỷ ba trăm ba mươi triệu một trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm đồng.</i>					

Phí dịch vụ thẩm định giá của các tài sản nêu trên là: 9.570.000 đồng (*Chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*) phí trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hoặc niêm yết hợp lệ Thông báo này, người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền gửi đơn yêu cầu thẩm định giá lại tài sản. Các bên đương sự chỉ được yêu cầu thẩm định lại giá một lần duy nhất trước khi có thông báo công khai về việc bán đấu giá tài sản và phải nộp ngay tạm ứng chi phí thẩm định giá lại tài sản với số tiền là 9.570.000 đồng (*Chín triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Quá thời gian quy định trên mà các bên đương sự không thực hiện các quyền đã được thông báo thì Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp sẽ ký hợp đồng bán đấu giá tài sản kê biên theo giá khởi điểm đã được tổ chức thẩm định giá xác định.

Ông Nguyễn Văn Tuyền và bà Trần Thị Huyền Trang có quyền nộp đủ tiền thi hành án theo đúng nội dung Quyết định của Tòa án và các chi phí phát sinh trong quá trình tổ chức thi hành để nhận lại tài sản trước khi tổ chức bán đấu giá 01 (một) ngày làm việc.

Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp qua Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2; địa chỉ: số 35 Nguyễn Văn Côn, khu phố 2, phường Long Thuận, tỉnh Đồng Tháp. ĐT: 0273.3842310 hoặc trực tiếp liên hệ Chấp hành viên Nguyễn Ngọc Vinh (Điện thoại 093.2929.806).

CHẤP HÀNH VIÊN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Hồ sơ THA.

Nguyễn Ngọc Vinh